

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Vụ Địa phương III

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Địa phương III,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Về vị trí, chức năng

Vụ Địa phương III là tổ chức của Ủy ban Dân tộc, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc (sau đây gọi tắt là Bộ trưởng, Chủ nhiệm) thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc và theo dõi tình hình thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban Dân tộc trên địa bàn các tỉnh: Đồng Tháp, Vĩnh Long, Trà Vinh, An Giang, Kiên Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, thành phố Cần Thơ (10 tỉnh, thành phố khu vực Tây Nam Bộ).

Vụ Địa phương III có trụ sở đặt tại thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm:

a) Các chủ trương, biện pháp và chỉ đạo tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn;

b) Đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách dân tộc đang thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tế hoặc nghiên cứu xây dựng một số chính sách đặc thù, nhằm giải quyết các vấn đề cấp thiết đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn.

2. Thực hiện nhiệm vụ:

a) Theo dõi và tổng hợp tình hình kinh tế - xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tâm tư, nguyện vọng của đồng bào, những khó khăn, vướng mắc và những đề xuất, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số, báo cáo Bộ trưởng, Chủ nhiệm xem xét, chỉ đạo giải quyết;

b) Tổ chức kiểm tra, đôn đốc và đề xuất phương án xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc tại địa bàn;

c) Chủ trì, tham mưu tổ chức Hội nghị giao ban công tác dân tộc trên địa bàn phụ trách;

d) Thực hiện các đề tài nghiên cứu, các dự án, mô hình điểm, các hoạt động sự nghiệp về bảo vệ môi trường, phòng chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS trong vùng đồng bào dân tộc trên địa bàn khi được Bộ trưởng, Chủ nhiệm giao;

e) Tham mưu, giúp lãnh đạo Ủy ban tham gia thành viên Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ và thực hiện chương trình phối hợp công tác giữa Ủy ban Dân tộc và Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ; phục vụ lãnh đạo Ủy ban đến làm việc tại các tỉnh trên địa bàn phụ trách;

f) Dự các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, các hoạt động giao lưu; tham gia các đoàn công tác của các bộ, ngành, địa phương chủ trì tổ chức trên địa bàn theo phân công của Bộ trưởng, Chủ nhiệm hoặc trực tiếp mời Vụ tham dự.

3. Phối hợp với các vụ, đơn vị của Ủy ban Dân tộc và các cơ quan liên quan:

a) Phối hợp với các vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được Bộ trưởng, Chủ nhiệm giao.

b) Phối hợp với các cơ quan chức năng của các bộ, ngành và các tỉnh thành phố thuộc địa bàn phụ trách:

- Phối hợp nghiên cứu, đề xuất giải quyết những vấn đề cấp thiết có liên quan đến công tác dân tộc trên địa bàn;

- Phối hợp với các cơ quan làm công tác dân tộc trên địa bàn, hướng dẫn quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác dân tộc, chính sách dân tộc;

- Tham gia, phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo đối với các tổ chức tôn giáo truyền thống của đồng bào các dân tộc Khmer, Hoa, Chăm trên địa bàn.

4. Tổ chức tiếp công dân theo quy định; phối hợp với Thanh tra Ủy ban Dân tộc tiếp nhận và giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân liên quan đến lĩnh vực công tác dân tộc trên địa bàn.

5. Tiếp đón các đoàn cán bộ cơ sở, già làng, người uy tín trong cộng đồng đến thăm và làm việc với Vụ; tổ chức thăm hỏi, động viên các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, thuộc diện chính sách trong các dịp Lễ, Tết, hoặc khi gặp thiên tai, hoạn nạn theo sự chỉ đạo của lãnh đạo Ủy ban.

6. Tham gia nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động hàng năm của các Ban Dân tộc trong khu vực và phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ đề xuất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Ủy ban Dân tộc, khen thưởng theo hàng năm, đột xuất hoặc theo chuyên đề.

7. Thực hiện các nhiệm vụ về: Cải cách hành chính; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng; tổ chức cán bộ; quy chế dân chủ; thi đua - khen thưởng; hành chính - quản trị; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công tác của Vụ theo chỉ đạo của Ủy ban Dân tộc.

8. Quản lý, phân công, nhận xét, đánh giá, theo dõi việc chấp hành nội quy và hiệu quả công tác của cán bộ, công chức thuộc Vụ; quản lý tài sản được Ủy ban giao

cho đơn vị. Đề xuất việc thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức thuộc biên chế của Vụ trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm quyết định.

9. Theo dõi tổ chức thực hiện sơ kết, tổng kết các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và Nhà nước về dân tộc Khmer và tham gia, phối hợp tổ chức thực hiện, sơ kết, tổng kết các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và Nhà nước đối với các dân tộc khác trên địa bàn; các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và Nhà nước thuộc lĩnh vực phụ trách và các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng, Chủ nhiệm giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Vụ:

a) Lãnh đạo Vụ có Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng, Chủ nhiệm bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật;

b) Vụ trưởng điều hành hoạt động của Vụ, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, Chủ nhiệm và trước pháp luật về hoạt động của Vụ; quy định chức năng, nhiệm vụ Phòng chuyên môn thuộc Vụ; xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc của Vụ; bố trí công chức phù hợp với nhiệm vụ được giao và đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt;

c) Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo phân công của Vụ trưởng và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Địa bàn.

Phòng có Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng do Bộ trưởng, Chủ nhiệm bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.

3. Công chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn do Vụ trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng, trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 29/3/2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Địa phương III.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Vụ trưởng Vụ Địa phương III, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Ủy ban Dân tộc và Thủ trưởng các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận

- Như Điều 5;
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm UBNDT;
- VP Ban Cán sự Đảng và Đảng ủy UBNDT;
- Cơ quan công tác dân tộc các tỉnh thành phố trực thuộc TW thuộc địa bàn Vụ Địa phương III phụ trách;
- Công đoàn CQ UBNDT;
- Công TTĐT UBNDT;
- Lưu: VT, TCCB, Vụ Địa phương III (08b). 25

BỘ TRƯỞNG CHỦ NHIỆM



Đỗ Văn Chiến